TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27 /2020/HS-ST
Ngày 01 tháng 9 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Sùng Thị Mai

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Khánh Vân

2. Ông : Đặng Thế Phong

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Phùng Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2020 tại hội trường xét xử hình sự Tòa án nhân dân, thành phố H, tỉnh Hà Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2020/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

***DƯƠNG VĂN P**; sinh ngày 26/4/1968, tại huyện X, tỉnh Hà Giang; nơi ĐKHKTT: Tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Tổ 09, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 2/10; dân tộc: La Chí; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Chính Q (*không xác định được còn sống hay đã chết*); bố dượng: Dương Dỉ S - sinh năm: 1933(*đã chết*); mẹ đẻ Lý Thị P - sinh năm: 1944; vợ Xín Thị H - sinh năm: 1964; con có 03 con, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, Tiền sự: Không; nhân thân ngày 17/01/2013 có hành vi gây rối trật tự công cộng bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang, xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000đ; ngày 12/4/2013 có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 4.000.000đ(*Bốn triệu đồng*); hiện bị cáo tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 12/6/2020; có mặt.

*** Bị hại:**

+ Ban quản lý rừng đặc dụng P; đại diện theo pháp luật Ông Hoàng Văn T – chức vụ: phó Giám đốc; địa chỉ: Thôn H, xã H1, huyện B, tỉnh Hà Giang, (*có đơn xin vắng mặt*.)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng từ năm 2016, Dương Văn P *(SN: 1968; HKTT: Tổ 08, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang; Chỗ ở: Tổ 09, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang)* tự ý làm nhà lán ở trái phép trên khu rừng đặc dụng P, thuộc tổ 9 phường Q, thành phố H. Đến khoảng cuối tháng 4/2020, do có nhu cầu mở rộng diện tích đất để canh tác sản xuất, trồng các loại cây có hiệu quả kinh tế cao là cây sấu và cây trám, P một mình đi đến khu rừng đặc dụng P, phía sau nhà lán đang ở, cách lán 70 mét tại Lô 5, Khoảnh 1, Tiểu khu 131A, Rừng đặc dụng P thuộc Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang để khảo sát và lên kế hoạch chặt phá các loại bụi cây dây leo, cây vầu và cây gỗ, sau đó P đi về lán lấy 01 (Một) máy cưa sử dụng nhiên liệu xăng, màu đen-cam, nhãn hiệu CHAIN OLL MAY MIN, phần lam cưa có nhãn hiệu Husqvarna, phần lam xích dài 76 cm và 01 (Một) con dao bằng kim loại màu xám đen, kích thước chiều dài 52 cm, bản rộng 04 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03 cm *(loại dao quắm)* đem ra khu rừng để tiến hành chặt phá rừng. Từ khoảng cuối tháng 4/2020, P một mình thực hiện hành vi chặt phá rừng, thời gian thực hiện từ khoảng 07 giờ sáng đến khoảng 11 giờ, buổi chiều tiếp tục thực hiện hành vi từ khoảng 14 giờ đến khoảng 18 giờ nghỉ, việc chặt phá diễn ra khoảng 03 đến 04 ngày, đến hết ngày 27/4/2020 thì chặt phá xong với tổng diện tích 1.800 mét vuông (m^2). Quá trình chặt phá rừng, P thực hiện theo hình thức cuốn chiếu, chặt từ dưới lên trên, sử dụng dao để chặt phát các cây bụi dây leo và cây vầu, sử dụng máy cưa để cắt hạ các cây gỗ. Sau khi chặt phá rừng xong, các cây gỗ, cây vầu, cây bụi dây leo được P để tại chỗ với ý định chờ cây vầu, cây bụi dây leo khô để làm củi đốt còn cây gỗ dùng làm chuồng trại chăn nuôi. Đến khoảng 09 giờ, ngày 07/5/2020, tổ công tác của Hạt Kiểm Lâm rừng đặc dụng P phối hợp với Ban quản lý rừng đặc dụng P trên đường đi tuần tra, bảo vệ rừng đến khu vực Lô 05, Khoảnh 01, Tiểu khu 131A, rừng tự nhiên đặc dụng P, thuộc tổ 09, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang, phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của P đã lập biên bản và thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS, ngày 29 tháng 6 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố H, tỉnh Hà Giang, kết luận tổng giá trị tài sản trên thực tế bao gồm: 11 cây gỗ tạp thông thường từ nhóm VI đến nhóm VIII, có tổng khối lượng 5,591 m^3 và 197 cây vầu có kích thước dài từ 03 mét đến 05 mét, đường kính từ 03 cm đến 07 cm. Tổng giá trị tài sản các loại gỗ và vầu cần định giá là: 11.700.000 đồng *(Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng)*.

* Vật chứng của vụ án:

- 01 (*Một*) Máy cưa sử dụng nhiên liệu xăng, màu Đen - cam, nhãn hiệu CHAIN OLL MAY MIN, phần lam cưa có nhãn hiệu Husqvarna, phần lam xích dài 76 cm;

- 01 (*Một*) con dao bằng kim loại màu xám đen, (*loại dao quắm*), kích thước chiều dài 52 cm, bản rộng 04 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03 cm;

- Ngày 07/5/2020, Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng P lập biên bản bàn giao tang vật tại hiện trường vi phạm pháp luật giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng P, tỉnh Hà Giang chịu trách nhiệm quản lý và bảo quản theo quy định gồm tổng diện tích bị phá có kích thước chiều dài là 45 mét, chiều rộng là 40 mét, tổng diện tích là 1.800 m^2 trong đó tổng số cây gỗ tạp thông thường từ nhóm VI đến nhóm VIII bị chặt hạ tại hiện trường là 11 cây gỗ, có tổng khối lượng là 5,591 m^3 và 197 cây vầu có kích thước dài từ 03 mét đến 05 mét, đường kính từ 03 cm đến 07 cm và dây leo cây bụi theo quy định.

Ngày 05/7/2020, Ban quản lý rừng đặc dụng P yêu cầu bị can Dương Văn P phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật, bao gồm: Chi phí bồi thường giá trị lâm sản bị thiệt hại theo Bản kết luận định giá tài sản số: 32/KL-HĐĐGTS, ngày 29 tháng 6 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản thành phố H số tiền 11.700.000 đồng *(Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng)* và không yêu cầu chi phí về khôi phục, trồng lại rừng.

Bản Cáo trạng số 28/CT-VKS-TPHG ngày 04/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hà Giang đã truy tố bị cáo Dương Văn P về tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm d khoản 1, Điều 243 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan CSĐT, phù hợp với tài liệu chứng cứ chứng minh do Cơ quan Điều tra thu thập được về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cũng như vật chứng thu giữ được tại hiện trường, phù hợp với kết quả điều tra, nội dung vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Quyết định truy tố đã nêu. Đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Dương Văn P phạm tội "Hủy hoại rừng" theo quy định tại điểm d, khoản 1, Điều 243 Bộ luật hình sự 2015.

- Hình phạt: Áp dụng điểm d, khoản 1, Điều 243; điểm s, khoản 1 điều 51; của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Văn P từ 12 đến 18 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao bằng kim loại màu xám đen, (loại dao quắm), kích thước chiều dài 52 cm, bản rộng 04 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03 cm.

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) Máy cưa sử dụng nhiên liệu xăng, màu Đen - cam, nhãn hiệu CHAIN OLL MAY MIN, phần lam cưa có nhãn hiệu Husqvarna, phần lam xích dài 76 cm;

*Trả lại cho Ban quản lý rừng đặc dụng P, tỉnh Hà Giang quản lý và bảo quản theo quy định gồm tổng diện tích bị phá có kích thước chiều dài là 45 mét, chiều rộng là 40 mét, tổng diện tích là 1.800 m2 trong đó tổng số cây gỗ tạp thông thường từ nhóm VI đến nhóm VIII bị chặt hạ tại hiện trường là 11 cây gỗ, có tổng khối

lượng là 5,591 m3 và 197 cây vầu có kích thước dài từ 03 mét đến 05 mét, đường kính từ 03 cm đến 07 cm và dây leo cây bụi.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015, buộc bị cáo P phải bồi thường giá trị lâm sản bị thiệt hại số tiến 11.700.000 đồng *(Mười một triệu bảy trăm nghìn đồng)* theo Kết luận định giá tài sản cho Ban quản lý rừng đặc dụng P. Không yêu cầu chi phí khôi phục, trồng lại rừng.

* Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Văn P không có ý kiến đối đáp lại với luận tội và quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình đã vi phạm pháp luật, việc bị cáo bị xử lý về hình sự là đúng quy định. Bị cáo xin được hưởng khoan hồng của pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử vụ án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo P đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Năm 2016 Dương Văn P tự ý làm nhà lán ở trái phép trên khu rừng đặc dụng P, tháng 4/2020 do có nhu cầu mở rộng diện tích đất canh tác, sản xuất trồng cây sấu, cây trám, phía sau nhà lán đang ở cách 70m tại lô 5, khoảnh 1, tiểu khu 131A rừng đặc dụng P, thuộc tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang. P chặt phá các loại bụi cây, dây leo, cây vầu, cây gỗ, P dùng máy cưa sử dụng nhiêm liệu xăng và dao bằng kim loại chặt phá rừng từ 7 giờ sáng đến 11 giờ, buổi chiều từ 14 giờ đến 18 giờ, việc chặt phá diễn ra từ 3 đến 4 ngày, đến hết ngày 27/4/2020 thì chặt phá xong diện tích 1.800m^2, việc chặt phá rừng, P thực hiện theo hình thức cuốn chiếu, chặt từ dưới lên, dùng dao chặt phá các bụi cây dây leo, cây vầu, dùng máy cưa để cắt hạ cây gỗ, sau khi chặt phá rừng xong các cây gỗ, cây bụi dây leo, cây vầu, P để tại chỗ chờ khô làm củi đốt, còn gỗ dùng làm chuồng trại chăm nuôi. Đến 9 giờ ngày 7/5/2020, thì bị tổ công tác của Hạt kiểm lâm rừng đặc dụng P, phối hợp với ban quản lý rừng đặc dụng P trên đường đi tuần tra bảo vệ rừng đến khu vực lô 5, khoảnh 1, tiểu khu 131A phát hiện hành vi vi phạm pháp luật của Dương Văn P và lập biên bản thu giữ toàn bộ vật chứng liên quan.

Kết quả khám nghiệm hiện trường và sử dụng máy định vị GPS Map 64s để xác định. Tổng diện tích rừng bị Dương Văn P hủy hoại có kích thước chiều dài là 45 mét, chiều rộng là 40 mét, tổng diện tích là 1.800 m^2 trạng thái rừng tự nhiên núi đá, lá rộng thường xanh phục hồi tại vị trí Lô 5, Khoảnh 1, Tiểu khu 131A, Rừng đặc dụng P nằm

trong địa giới Tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang thuộc Hệ thống rừng đặc dụng tự nhiên P, nằm trong hệ thống Khu bảo tồn thiên nhiên P, được Uỷ ban nhân dân tỉnh Hà Giang giao cho Ban quản lý rừng đặc dụng P thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Hà Giang chịu trách nhiệm quản lý, bảo vệ, phát triển và sử dụng rừng với tổng diện tích là 6765,18 héc ta (ha), theo Quyết định số 2612/QĐ-UBND, ngày 31/10/2016. Hệ thống rừng đặc dụng tự nhiên P nằm trên địa bàn các xã, phường thuộc huyện V và thành phố H, trong đó diện tích rừng bị Dương Văn P hủy hoại là 1.800 m^2 (0,18 héc ta), số lượng cây rừng bị chặt phá trái phép theo sơ đồ vị trí phát rừng và biên bản kiểm tra lâm sản số 001714 ngày 07/5/2020 kèm theo bảng kê lâm sản gồm: các bụi cây dây leo; 197 cây vầu có kích thước dài từ 03 mét đến 05 mét, đường kính từ 03 cm đến 07 cm; 01 cây gỗ Máu chó; 02 cây gỗ Thôi ba; 01 cây gỗ Muồng trắng; 04 cây gỗ Sâng; 01 cây gỗ Sồi trắng và 02 cây Đu đủ rừng là gỗ tạp thông thường từ nhóm VI đến nhóm VIII. Tổng khối lượng 11 cây gỗ bị hủy hoại là 5,591 mét khối (m3) và 197 cây vầu, thuộc tổ 9, phường Q, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

Hành vi của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại rừng" theo điểm d khoản 1 điều 243 BLHS. Viện kiểm sát thành phố H, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý và bảo vệ rừng đặc dụng, xâm phạm đến tài sản nhà nước, chính sách pháp luật trong lĩnh vực bảo vệ và phát triển rừng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự bền vững và ổn định của môi trường sinh thái, vi phạm quy định Luật lâm nghiệp năm 2017. Nhà nước đã ban hành nhiều chính sách để phát triển rừng với mục đích gìn giữ và phát triển diện tích rừng tự nhiên có giá trị kinh tế cũng như an ninh quốc phòng, những văn bản này đã được tuyên truyền phổ biên rộng rãi trên các phương tiện thông tin và triển khai tới các thôn bản nơi có người dân sinh sống, để từ đó mọi người có ý thức bảo vệ và phát triển rừng. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, ngày 17/01/2013 bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng phạt tiền 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Ngày 12/4/2013 bị Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ phạt tiền: 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*). Do vậy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiêm sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s, khoảng 1 Điều 51 của BLHS.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 - BLHS giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không có, không có tài sản. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án:

* Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao bằng kim loại màu xám đen, (loại dao quắm), kích thước chiều dài 52 cm, bản rộng 04 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03 cm.

* Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) Máy cưa sử dụng nhiên liệu xăng, màu Đen - cam, nhãn hiệu CHAIN OLL MAY MIN, phần lam cưa có nhãn hiệu Husqvarna, phần lam xích dài 76 cm;

* Tuyên giao lại toàn bộ thiệt hại diện tích 1.800m^2 đất rừng đặc dụng P trong đó tổng số cây gỗ tạp thông thường từ nhóm VI đến nhóm VIII bị chặt hạ tại hiện trường là 11 cây gỗ, có tổng khối lượng là 5,591 m3 và 197 cây vầu có kích thước dài từ 03 mét đến 05 mét, đường kính từ 03 cm đến 07 cm và dây leo cây bụi cho Ban quản lý rừng đặc dụng P quản lý và bảo vệ theo quy định của luật lâm nghiệp 2017.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015, Buộc bị cáo Dương Văn P phải bồi thường giá trị lâm sản bị thiệt hại số tiền là 11.700.000 đồng *(Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng)*. Không yêu cầu chi phí khôi phục, trồng lại rừng.

[9].Về án phí hình sự: Bị cáo P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 243; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

+ Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn P phạm tội " Hủy hoại rừng"

+ Xử phạt: Bị cáo Dương Văn P 15 (*mười lăm)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo P vào trại chấp hành án.

* Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) con dao bằng kim loại màu xám đen, (loại dao quắm), kích thước chiều dài 52 cm, bản rộng 04 cm, phần chuôi dao bằng gỗ, hình trụ tròn, đường kính 03 cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (Một) Máy cưa sử dụng nhiên liệu xăng, màu Đen - cam, nhãn hiệu CHAIN OLL MAY MIN, phần lam cưa có nhãn hiệu Husqvarna, phần lam xích dài 76 cm;

Vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27 tháng 8 năm 2020 giữa Cơ quan Công an thành phố H, tỉnh Hà Giang và Cơ quan thi hành án dân sự thành phố H, tỉnh Hà Giang.

- Tuyên giao lại toàn bộ thiệt hại diện tích 1.800m^2 đất rừng đặc dụng P trong đó tổng số cây gỗ tạp thông thường từ nhóm VI đến nhóm VIII bị chặt hạ tại hiện trường là 11 cây gỗ, có tổng khối lượng là 5,591 m3 và 197 cây vầu và dây leo cây

bụi cho Ban quản lý rừng đặc dụng P quản lý và bảo vệ theo quy định của luật lâm nghiệp 2017.

* Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 Bộ luật dân sự 2015, Buộc bị cáo Dương Văn P phải bồi thường giá trị lâm sản bị thiệt hại số tiền là 11.700.000 đồng *(Mười một triệu bảy trăm ngàn đồng)*. Không yêu cầu chi phí khôi phục, trồng lại rừng.

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Dương Văn P phải chịu 200.000đ, án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự

Bị cáo P có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh.
- VKSND TPHG, tỉnh Hà Giang.
- Công an TPHG,tỉnh Hà Giang..
- CQTHA Hình sự CATP,tỉnh Hà Giang.
- Bị cáo; Bị hại
- TH DS TP, tỉnh Hà Giang;
- UBND xã P;
- Ban QLRĐD
- Lưu HS - BP.
- Sở Tư Pháp.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Sùng Thị Mai